

Số: 630 /QĐ-ĐHL

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học bằng thứ hai, hình thức đào tạo Vừa làm vừa học, khóa 2019 – 2021 đào tạo tại Trung tâm GDTX Tỉnh Bình Định Đợt 1 (tháng 11 năm 2021)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ/TTg ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Luật trực thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT/BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Văn bản hợp nhất số 17/VBHN ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ Thông tư số 21/2019/TT/BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng xét tốt nghiệp đại học, hình thức đào tạo không chính quy,

Xét đề nghị Trường Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học bằng thứ hai, hình thức đào tạo vừa làm vừa học, cho 98 (chín mươi tám) sinh viên khóa 2019 - 2021 đào tạo tại Trung tâm GDTX Tỉnh Bình Định có tên theo danh sách đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Trưởng các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 “để thi hành”;
- Lưu: VT, ĐT.



HIỆU TRƯỞNG

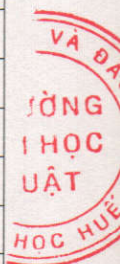
PGS.TS. Đoàn Đức Lương

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
VÀ CẤP BẰNG ĐẠI HỌC BẰNG THỨ HAI NGÀNH LUẬT, HÌNH THỨC ĐÀO TẠO
VLVH, NIÊN KHÓA 2019 – 2021, ĐÀO TẠO TẠI TRUNG TÂM GDTX TỈNH BÌNH ĐỊNH,
LỚP LUẬT BẰNG 2 VLVH-K2019.BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định số: 630/QĐ/ĐHL ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học Huế)

Stt	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	ĐTB Hệ 10	ĐTB Hệ 4	Xếp loại tốt nghiệp
1	1925013001	Tổng Thị Ánh	03/01/1981	Nữ	7.80	3.19	Khá
2	1925013002	Đào Thị Bồng	02/12/1981	Nữ	7.88	3.23	Giỏi
3	1925013003	Nguyễn Công Cường	20/07/1977	Nam	7.73	3.13	Khá
4	1925013004	Võ Minh Cường	01/10/1976	Nam	7.72	3.16	Khá
5	1925013005	Võ Thị Hồng Đào	25/03/1979	Nữ	7.75	3.19	Khá
6	1925013006	Nguyễn Tất Đạt	07/12/1982	Nam	7.66	3.14	Khá
7	1925013007	Trần Thị Phúc Diễm	01/09/1978	Nữ	7.93	3.30	Giỏi
8	1925013008	Phạm Thị Ngọc Diễm	28/09/1984	Nữ	7.99	3.32	Giỏi
9	1925013012	Mai Mạnh Hà	21/08/1976	Nam	7.82	3.20	Giỏi
10	1925013013	Phạm Thị Thu Hà	02/09/1977	Nữ	7.92	3.30	Giỏi
11	1925013014	Trần Thị Ngọc Hà	15/10/1982	Nữ	8.01	3.34	Giỏi
12	1925013015	Đặng Thị Duy Hằng	21/01/1980	Nữ	7.95	3.32	Giỏi
13	1925013016	Đặng Thị Thúy Hằng	31/08/1980	Nữ	7.49	3.02	Khá
14	1925013018	Phạm Thị Thu Hằng	18/01/1987	Nữ	7.79	3.22	Giỏi
15	1925013019	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh	05/03/1979	Nữ	8.06	3.37	Giỏi
16	1925013020	Lê Thị Nhân Hậu	19/05/1990	Nữ	7.94	3.31	Giỏi
17	1925013022	Lê Thị Hiền	10/09/1982	Nữ	7.66	3.12	Khá
18	1925013023	Nguyễn Thị Hiền	07/01/1982	Nữ	7.72	3.16	Khá
19	1925013024	Nguyễn Thị Hiền	20/06/1988	Nữ	7.72	3.17	Khá
20	1925013025	Nguyễn Thị Bích Hiền	30/04/1991	Nữ	8.00	3.33	Giỏi
21	1925013026	Nguyễn Thị Thu Hiền	05/08/1979	Nữ	7.99	3.36	Giỏi
22	1925013027	Trần Thị Hiền	07/07/1982	Nữ	7.85	3.21	Giỏi
23	1925013028	Trần Thế Hiền	07/03/1995	Nam	7.49	3.02	Khá
24	1925013029	Lê Thị Hồng Hiệp	12/11/1979	Nữ	7.72	3.20	Giỏi
25	1925013030	Từ Thị Khánh Hiệp	14/04/1979	Nữ	7.90	3.31	Giỏi
26	1925013031	Nguyễn Thị Hoàng Hiếu	05/06/1979	Nữ	7.87	3.26	Giỏi
27	1925013033	Ngô Ngọc Hồng Hoa	23/01/1991	Nữ	7.91	3.30	Giỏi
28	1925013034	Nguyễn Thị Hoa	10/02/1987	Nữ	7.87	3.26	Giỏi

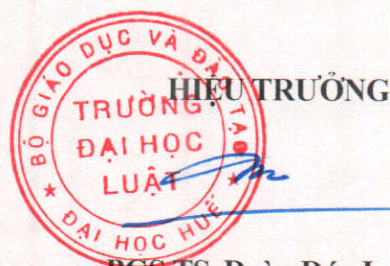
29	1925013035	Nguyễn Thị	Hoa	12/04/1985	Nữ	8.14	3.39	Giỏi
30	1925013036	Đậu Thị	Hồng	16/09/1979	Nữ	7.90	3.28	Giỏi
31	1925013037	Đỗ Thị	Hồng	20/10/1990	Nữ	7.84	3.25	Giỏi
32	1925013038	Phan Thị Thanh	Hồng	05/01/1987	Nữ	7.80	3.21	Giỏi
33	1925013039	Nguyễn Thị Kim	Huệ	01/01/1988	Nữ	7.90	3.26	Giỏi
34	1925013040	Bùi Thị	Hùng	29/11/1981	Nữ	7.87	3.26	Giỏi
35	1925013041	Châu Thị Mỹ	Hương	12/01/1991	Nữ	7.83	3.24	Giỏi
36	1925013042	Hồ Diệu	Hương	07/10/1991	Nữ	8.02	3.35	Giỏi
37	1925013044	Lê Phi	Khánh	12/10/1978	Nam	7.59	3.08	Khá
38	1925013045	Nguyễn Thị Bích	Khiêm	28/10/1978	Nữ	7.84	3.23	Giỏi
39	1925013046	Nguyễn Tấn	Khoa	20/08/1983	Nam	7.53	3.01	Khá
40	1925013047	Huỳnh Thanh	Kiều	10/10/1973	Nam	7.61	3.10	Khá
41	1925013048	Nguyễn Thị Mỹ	Kiều	01/01/1982	Nữ	7.84	3.18	Khá
42	1925013052	Võ Thị Hồng	Linh	28/06/1980	Nữ	7.16	2.79	Khá
43	1925013054	Phạm Vũ	Lộc	12/12/1975	Nữ	7.69	3.12	Khá
44	1925013055	Đinh Thị	Lục	06/10/1983	Nữ	7.50	3.02	Khá
45	1925013056	Trần Quang	Lương	16/12/1982	Nam	7.39	2.95	Khá
46	1925013058	Nguyễn Thị Trúc	Ly	16/09/1993	Nữ	7.47	2.97	Khá
47	1925013059	Nguyễn Thị	Mai	16/10/1981	Nữ	7.59	3.06	Khá
48	1925013060	Lê Thị Hồng	Mơ	21/09/1990	Nữ	7.84	3.23	Giỏi
49	1925013061	Lê Anh	Nam	24/04/1982	Nam	7.64	3.10	Khá
50	1925013062	Hoàng Ngọc	Năm	03/04/1983	Nam	7.77	3.16	Khá
51	1925013063	Trần Văn	Nên	12/06/1978	Nam	7.43	2.96	Khá
52	1925013064	Nguyễn Thị Hoàng	Nga	27/11/1977	Nữ	7.66	3.11	Khá
53	1925013066	Trần Thị Thanh	Nga	08/03/1981	Nữ	7.53	3.01	Khá
54	1925013068	Trần Quốc	Nghi	10/10/1980	Nam	7.44	2.98	Khá
55	1925013069	Lê Thị Thu	Ngọc	22/02/1981	Nữ	7.93	3.28	Giỏi
56	1925013071	Phạm Thị Ánh	Nguyệt	20/12/1980	Nữ	7.83	3.20	Giỏi
57	1925013072	Lê Thị Thanh	Nhàn	23/03/1986	Nữ	7.82	3.19	Khá
58	1925013073	Đào Thụy	Nhanh	02/05/1982	Nữ	7.86	3.24	Giỏi
59	1925013074	Trần Nguyễn Song	Nhị II	11/02/1984	Nữ	7.92	3.31	Giỏi
60	1925013076	Nguyễn Thị Yến	Ni	16/08/1980	Nữ	7.79	3.20	Giỏi
61	1925013082	Võ Thị Thúy	Phương	23/03/1979	Nữ	7.74	3.16	Khá
62	1925013084	La Thị Lệ	Quý	28/09/1980	Nữ	7.69	3.13	Khá
63	1925013085	Phạm Thị Thu	Quyên	26/10/1992	Nữ	7.94	3.29	Giỏi
64	1925013087	Đặng Quan	Sứ	12/02/1983	Nam	7.72	3.16	Khá
65	1925013088	Đặng Đình	Sự	07/02/1963	Nam	7.53	3.05	Khá
66	1925013090	Nguyễn Thị Minh	Tâm	01/01/1983	Nữ	7.67	3.13	Khá
67	1925013091	Mạc Tiến	Tân	07/05/1976	Nam	7.59	3.08	Khá
68	1925013092	Trương Hữu	Thạch	12/10/1980	Nam	7.51	3.04	Khá



69	1925013093	Trịnh Thị Hồng	Thắm	25/09/1985	Nữ	7.67	3.12	Khá
70	1925013094	Nguyễn Thị	Thân	20/02/1984	Nữ	7.86	3.23	Giỏi
71	1925013096	Bùi Thị Thu	Thanh	06/12/1976	Nữ	7.78	3.17	Khá
72	1925013097	Nguyễn Thị Nhân	Thanh	22/09/1978	Nữ	7.65	3.10	Khá
73	1925013099	Nguyễn Thị	Thảo	28/06/1991	Nữ	7.88	3.25	Giỏi
74	1925013100	Thái Thị Thu	Thảo	01/12/1982	Nữ	7.71	3.14	Khá
75	1925013101	Trương Thành	Thiên	16/04/1982	Nam	7.80	3.21	Giỏi
76	1925013102	Phan Hồng	Thịnh	22/06/1964	Nam	7.51	3.04	Khá
77	1925013103	Nguyễn Thành	Thơ	28/07/1976	Nam	7.68	3.13	Khá
78	1925013104	Phan Xuân	Thu	10/09/1984	Nam	7.63	3.13	Khá
79	1925013106	Lê Thị Như	Thùy	29/02/1992	Nữ	7.93	3.30	Giỏi
80	1925013107	Trương Thị Thanh	Thủy	20/10/1980	Nữ	7.98	3.30	Giỏi
81	1925013108	Trần Thị Thủy	Tiên	07/07/1978	Nữ	7.76	3.18	Khá
82	1925013110	Đặng Thị	Tinh	18/08/1981	Nữ	7.72	3.15	Khá
83	1925013111	Phan Thị	Tinh	01/03/1979	Nữ	7.77	3.16	Khá
84	1925013112	Trần Thị	Tinh	05/11/1982	Nữ	7.87	3.25	Giỏi
85	1925013113	Lê Quang	Toàn	09/10/1980	Nam	7.65	3.13	Khá
86	1925013114	Phạm	Trai	26/10/1978	Nam	7.89	3.24	Giỏi
87	1925013115	Bùi	Trãi	10/12/1976	Nam	7.73	3.12	Khá
88	1925013118	Tạ Thị Hồng	Trinh	20/08/1982	Nữ	7.83	3.26	Giỏi
89	1925013119	Nguyễn Thị	Trình	10/10/1992	Nữ	7.88	3.27	Giỏi
90	1925013121	Trịnh Ngọc	Tú	20/09/1983	Nữ	7.84	3.24	Giỏi
91	1925013122	Trần Văn	Tướng	15/01/1985	Nam	7.76	3.22	Giỏi
92	1925013123	Võ Đặng Ngọc	Uyên	25/11/1974	Nữ	7.68	3.13	Khá
93	1925013124	Lê Thị Bích	Vân	09/09/1980	Nữ	7.81	3.18	Khá
94	1925013125	Nguyễn Chí	Việt	14/11/1979	Nam	7.75	3.18	Khá
95	1925013127	Trần Thanh	Vũ	15/08/1978	Nam	7.63	3.10	Khá
96	1925013128	Nguyễn Thị	Vui	30/05/1981	Nữ	7.84	3.26	Giỏi
97	1925013129	Đặng Quang	Trung	06/09/1976	Nam	6.40	2.32	Trung bình
98	1925013130	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	10/12/1981	Nữ	6.66	2.45	Trung bình

* Danh sách này gồm có 98 sinh viên

Trong đó: - 46 sinh viên đạt loại Giỏi,
- 50 sinh viên đạt loại Khá,
- 02 sinh viên đạt loại Trung bình.



PGS.TS. Đoàn Đức Lương